TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 170/2017/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2017/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 6 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Kim S** sinh năm 1991;
- *Bị đơn:* Bà **Kim Thị Huyền T**, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: ấp N, xã S, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Kim S và bà Kim Thị Huyền T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Kim S và bà Kim Thị Huyền T thống nhất ly hôn.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về con chung:* Ông Kim S và bà Kim Thị Huyền T thống nhất giao con chung tên Kim Thị Huyền Tr, sinh ngày 08/07/2014 cho bà Kim Thị Huyền T nuôi dưỡng, ông Kim S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) kể từ khi Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Ông Kim S không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bà Kim Thị Huyền T. Vì lợi ích của con, một hoặc

cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bằng 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*), ông Kim S và bà Kim Thị Huyền T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hòa giải thành nhưng ông Kim S tự nguyện chịu án phí thay cho bà Kim Thị Huyền T; Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Bằng 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*), ông Kim S phải chịu toàn bộ. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Kim S đã nộp trước là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0011184, ngày 12/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thì ông Kim S đã nộp xong tiền án phí và không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuône